

SOẠN TIẾNG ANH LỚP 11 THEO TỪNG UNIT

UNIT 4: CARING FOR THOSE IN NEED - LANGUAGE

I. Mục tiêu bài học

1. Aims:

By the end of this lesson, students can

- enrich their vocabulary with words or phrases related to people with disabilities and how to support them
- know the elision of weak vowels before /l/, /n/ and /r/
- know how to use and distinguish between the past simple and present perfect

2. Objectives:

- Vocabulary: the lexical items related to the topic “Caring for those in need”.
- Phonics: elision of weak vowels before /l/, /n/ and /r/
- Grammar: past simple and present perfect tense

II. Soạn giải tiếng Anh lớp 11 Unit 4 Language

Vocabulary

1. Match each word with its meaning. Hãy ghép mỗi từ phù hợp với nghĩa của nó.

Đáp án

1. b 2. e 3. d 4. c 5. a

Hướng dẫn dịch

1. không tôn trọng - cho thấy sự thiếu tôn trọng đối với ai đó hoặc cái gì đó
2. khiếm khuyết - một tình trạng mà trong đó một phần cơ thể hoặc tâm trí của một người không hoạt động tốt vì thiệt hại thể chất hoặc tinh thần.
3. hợp - tham gia một nhóm người hoặc cộng đồng và được họ chấp nhận
4. tặng - cho tiền, sách, vv để giúp một người hoặc một tổ chức
5. chiến dịch - một loạt các hoạt động nhằm đạt được một mục tiêu

2. Complete the following sentences with the appropriate words from the box. Hoàn thành câu bằng từ thích hợp cho trong khung.

Đáp án

1. blind;
2. cognitive;
3. donation;
4. physical;
5. hearing;

Hướng dẫn dịch

1. Bảng chữ cái chữ nổi Braille được tạo ra bởi Louis Braille, người đã bị mù sau một vụ tai nạn. Nó đã là một trong những phát minh vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại.

2. Những người có khiếm khuyết về nhận thức thường gặp khó khăn trong việc hiểu những điều mới mẻ và do đó không thể học nhanh. Đó là lý do tại sao chúng ta nên chia nhỏ thông tin cho họ.
3. Chúng ta có thể giúp đỡ những người có nhu cầu bằng cách hiến tặng một tổ chức từ thiện.
4. Những người có khuyết tật về thể chất có thể cảm thấy khó khăn khi bước ra khỏi giường hoặc đi vòng vòng mà không có sự giúp đỡ.
5. Nhiều chuyên gia tin rằng tiếng ồn là nguyên nhân gây ra khoảng một nửa số trường hợp mất thính giác.

Pronunciation

1. Listen and repeat. Pay attention to the vowels in bold. Nghe và lặp lại, chú ý đến những nguyên âm in đậm.

Bài nghe

secondary	deafening	preferable
dictionary	frightening	battery
history	restaurant	police
library	family	

2. Listen and repeat the following sentences. Pay attention to the vowels in bold. Nghe và lặp lại câu, chú ý đến những nguyên âm in đậm.

Bài nghe

1. Last week, we discussed a visit to a secondary school for children with disabilities.
2. They really like studying English and history.
3. I couldn't hear anything but the deafening noise of the drums.
4. Before you use this talking pen, remember to check the batteries first.
5. It would be preferable to donate Braille books, not large-print books.

Grammar

1. Choose the correct form of the verbs in brackets to complete the sentences. Chọn dạng đúng của động từ trong ngoặc để hoàn thành câu.

Đáp án

1. launched
2. decided
3. invited
4. have completely changed
5. have collected

Hướng dẫn dịch

1. Tháng trước, chúng tôi đã khởi động một chiến dịch để giúp đỡ học sinh khuyết tật.
2. Tại cuộc họp gần đây nhất của chúng tôi, chúng tôi quyết định đã tổ chức một trận đấu bóng đá để quyên góp tiền từ thiện.
3. Vào cuối buổi họp, chúng tôi đã mời tất cả học sinh tham dự một trận đấu bóng đá.

4. Kể từ cuộc họp lần trước của chúng tôi, thái độ của học sinh đối với người khuyết tật đã thay đổi hoàn toàn.

5. Cho đến nay chúng tôi đã thu thập được hơn 150 món quà các loại.

2. Complete each sentence, using the past simple or present perfect form of the verb in brackets. Hoàn thành từng câu một, sử dụng thì quá khứ đơn hay hiện tại hoàn thành của động từ cho trong ngoặc đơn.

Đáp án

1. decided; 2. have joined;

3. have volunteered; 4. presented;

5. have donated; 6. talked;

7. have sent; 8. visited;

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu Tiếng Anh **lớp 11** tại đây:

Bài tập Tiếng Anh lớp 11 theo từng Unit: <https://vndoc.com/tieng-anh-lop-11>

Bài tập Tiếng Anh lớp 11 nâng cao: <https://vndoc.com/tieng-anh-pho-thong-lop-11>

Bài tập trắc nghiệm trực tuyến Tiếng Anh lớp 11: <https://vndoc.com/test/mon-tieng-anh-lop-11>